CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH
Địa chỉ: 167 Hà Huy Tập, Thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh
Điện thoại: 0239 3 854 398 - Fax: 0239 3 856 821

HADIPHAR

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

Thành phố Hà Tĩnh, tháng 3 năm 2017

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3000104879 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tĩnh cấp lần đầu ngày 29 tháng 12 năm 2004, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 13 tháng 01 năm 2017
- Vốn điều lệ: 58.513.100.000 đồng
- Mã cổ phiếu: HDP
- Địa chỉ: Số 167 đường Hà Huy Tập, phường Nam Hà, Tp. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
- Số điện thoại:(0239) 3 854 398 - Số fax: (0239) 3 856 821
- Website: www.hadiphar.vn - E-mail: htp@hadiphar.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Tiền thân của CTCP Dược Hà Tĩnh là Đơn vị Quốc doanh Dược phẩm Hà Tĩnh được thành lập ngày 03/08/1960. Với bề dày truyền thống suốt hơn 50 năm, trải qua những thăng trầm của nền kinh tế đất nước, CTCP Dược Hà Tĩnh đã trở thành một trong những doanh nghiệp sản xuất, cung ứng thuốc chữa bệnh, đóng góp tích cực vào ngân sách nhà nước và phát triển ngành dược của tỉnh Hà Tĩnh và trở thành một thương hiệu lớn có uy tín trong nước và quốc tế.
- UBND Tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định số 500/QĐ-UBND do Chủ tịch UBND Hà Tĩnh ký ngày 27/10/2004 về việc chuyển Công ty Dược và Thiết bị Y tế Hà Tĩnh thành Công ty cổ phần với vốn điều lệ ban đầu là 5,5 tỷ đồng và với thương hiệu ban đầu là CTCP Dược và Thiết bị Y tế Hà Tĩnh chính thức đi vào hoạt động từ ngày 29/12/2004. Với chiến lược phát triển đúng đắn, Ban lãnh đạo Công ty xác định phải đầu tư vào xây dựng cơ sở sản xuất nên từ những năm 2000 Công ty đã khởi đầu bằng dự án "Xây dựng dây chuyền sản xuất thuốc viên, thuốc kem mỡ" theo tiêu chuẩn GMP-WHO với công suất thiết kế đạt 600 triệu sản phẩm thuốc viên, 2 triệu sản phẩm thuốc kem mỡ và 5 triệu sản phẩm thuốc ống/năm.
- Từ năm 2007 đến năm 2012 Công ty thực hiện 04 đợt tăng vốn điều lệ để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng mới Nhà máy sản xuất thuốc Đông dược đạt chuẩn GMP-WHO công suất 690 triệu viên/năm và Dự án xây dựng nhà kho đạt tiêu chuẩn thực hành tốt bảo quản thuốc GSP tại KCN Bắc Cẩm Xuyên, Tĩnh Hà Tĩnh.
- Năm 2013 Nhà máy sản xuất thuốc đông dược tại KCN Bắc Cẩm Xuyên sản xuất lô thuốc đầu tiên để đưa ra thị trường, đánh dấu bước ngoặt phát triển mới của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh (Hadiphar) trong tương lai. Sản phẩm thuốc do Hadiphar sản xuất đã phân phối rộng khắp cả nước và xuất khẩu ra nước ngoài.
- Tốc độ phát triển trong 5 năm lại đây luôn đạt đạt từ 15%-20%, lợi nhuận tăng trưởng từ 5% đến 10%. Công ty có đội ngũ cán bộ quản lý, khoa học kỹ thuật đông đảo có năng lực, kinh nghiệm và luôn tâm huyết làm việc xây dựng công ty ngày càng phát triển. Vị thế, thương hiệu Hadiphar ngày càng khẳng định trên thị trường dược Việt Nam và quốc tế.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu chi tiết: Sản xuất, kinh doanh, bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu thuốc chữa bệnh;
- Sản xuất, kinh doanh, bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu, nguyên phụ liệu sản xuất thuốc, hóa chất, dược liệu, mỹ phẩm, thực phẩm thuốc, thực phẩm dinh dưỡng, chất tẩy rửa dùng cho người;
- Tư vấn thuốc và sức khỏe, dịch vụ chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh, phục hồi chức năng,
- Kinh doanh và xuất nhập khẩu vật tư, trang thiết bị, dụng cụ y tế;
- Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh;
- Sản xuất rượu vang;
- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng chi tiết: sản xuất đồ uống không cồn;
- Và kinh doanh sản xuất các sản phẩm khác theo qui định của pháp luật;

b. Địa bàn kinh doanh

- Hadiphar hiện là công ty chủ đạo cung ứng thuốc, vật tư y tế trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Có đủ nguồn lực về sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu, là nơi thu hút tất cả các nhà phân phối khi vào địa bàn Hà Tĩnh. Ngoài ra, công ty hiện có hệ thống phân phối rộng khắp toàn quốc bao gồm Chi nhánh Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Thanh Hóa, các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên đều có cán bộ thị trường quản lý và phát triển địa bàn. Sản phẩm thuốc do công ty sản xuất đã phân phối rộng khắp cả nước và xuất khẩu sang các nước Lào, Campuchia, Myanmar, Nga…
- Bên cạnh đó, để tận dụng lợi thế kinh tế theo vị trí địa lý, Hadiphar cũng thực hiện việc phân phối thuốc của các công ty dược trong nước, các nhà nhập khẩu đồng thời kinh doanh các thiết bị y tế nhằm gia tăng lợi nhuận tối đa cho Hadiphar.
- Hệ thống chi nhánh của CTCP Dược Hà Tĩnh:
- Chi nhánh CTCP Dược Hà Tĩnh tại Tp. Hồ Chí Minh
- Chi nhánh CTCP Dược Hà Tĩnh tại Hà Nội
- Chi nhánh CTCP Dược Hà Tĩnh tại Thanh Hóa
- Chi nhánh Dược phẩm Huyện Lộc Hà
- Chi nhánh Dược phẩm Huyện Kỳ Anh
- Chi nhánh Dược phẩm Tp. Hà Tĩnh
- Chi nhánh Dược phẩm Huyện Thạch Hà
- Chi nhánh Dược phẩm Huyện Cẩm Xuyên
- Chi nhánh Dược phẩm Huyện Can Lộc
- Chi nhánh Dược phẩm Thị xã Hồng Lĩnh
- Chi nhánh Dược phẩm Huyện Nghi Xuân
- Chi nhánh Dược phẩm Huyện Đức Thọ
- Chi nhánh Dược phẩm Huyện Hương Sơn
- Chi nhánh Dược phẩm Huyện Hương Khê
- Chi nhánh Dược phẩm Huyện Vũ Quang

- Nhà máy Sản xuất Thuốc Đông Dược đạt tiêu chuẩn GMP-WHO tại Cẩm Xuyên - Cụm Công nghiệp - Bắc Cẩm Xuyên, Xã Cẩm Vịnh, Huyện Cẩm Xuyên.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

❖ *Mô hình quản trị:*

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban Tổng giám đốc
- Các phòng ban chức năng/ nghiệp vụ chuyên môn

❖ *Cơ cấu bộ máy quản lý:* (xem sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý)

❖ *Các công ty con, công ty liên kết*: CTCP Dược Hà Tĩnh hiện không có công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết, công ty mà CTCP Dược Hà Tĩnh đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc nắm giữ cổ phần chi phối; đồng thời, không có công ty khác đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với CTCP Dược Hà Tĩnh.

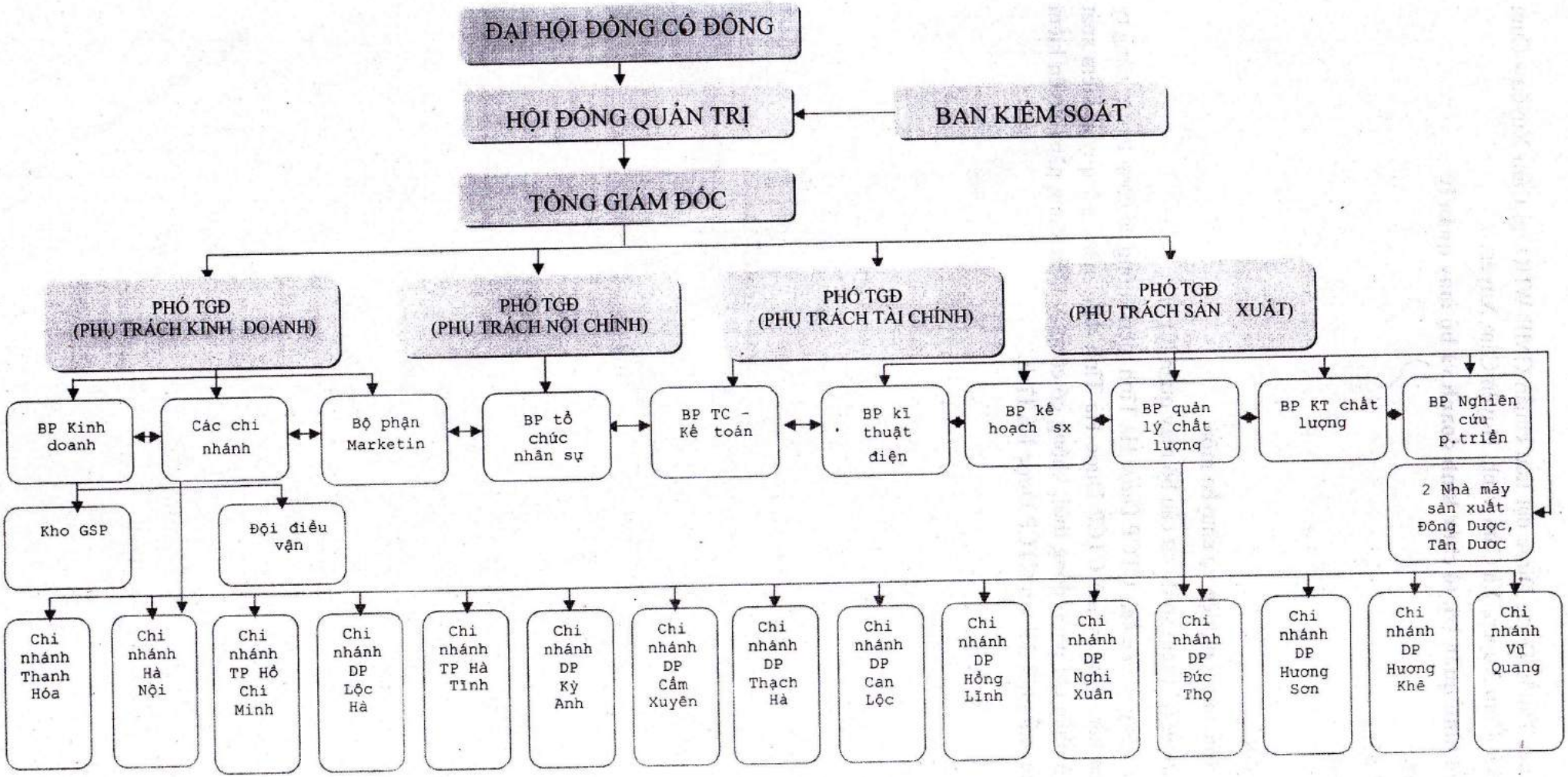

Nguồn: Hadiphar

5. Định hướng phát triển

❖ *Các mục tiêu chủ yếu của công ty*

- Thực hiện chiến lược kinh doanh hiệu quả hướng tới mục tiêu trở thành doanh nghiệp mạnh trong lĩnh vực chăm sóc và bảo vệ sức khỏe con người.
- Đặt trọng tâm phát triển sản phẩm mới với chất lượng cao qua việc đầu tư nghiên cứu phát triển sản phẩm, đầu tư công nghệ mới, hiện đại.
- Chú trọng đến công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất kinh doanh.

❖ *Chiến lược phát triển trung và dài hạn*

- Đầu tư xây dựng thêm các nhà máy sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn GMP-WHO, Pic/s, phấn đấu trở thành công ty mạnh về sản xuất dược phẩm trong tương lai.

❖ *Các mục tiêu phát triển bền vững* (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Trong quá trình sản xuất kinh doanh, các nhà máy, cơ sở sản xuất của công ty đều áp dụng công nghệ sản xuất hiện đại với qui trình sản xuất khép kín đạt tiêu chuẩn quốc tế về sản xuất dược phẩm, giảm thiểu tối đa việc tiêu hao nguyên liệu.
- Nâng cao công tác bảo vệ môi trường, liên tục tìm giải pháp cải thiện môi trường thông qua kết quả báo cáo đánh giá tác động môi tường.
- Thực hiện đầy đủ các chính sách xã hội do cơ quan ban ngành phát động, cũng như tích cực chủ động hưởng ứng các chương trình vì lợi ích cộng đồng, vì lợi ích phát triển xã hội.

6. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty

- *Rủi ro về pháp luật*

  Doanh nghiệp hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, hoạt động kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Dược, Luật Đầu tư, Luật Chứng khoán... và các Văn bản dưới luật. Luật Dược, và các Văn bản dưới luật đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về chính sách có thể xảy ra và khi xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

- *Rủi ro cạnh tranh*

  Sự gia nhập ngành của các công ty dược mới làm gia tăng sức ép cạnh tranh trong ngành dược Việt Nam trên thị trường nội địa. Do các hãng dược nước ngoài có lợi thế là tiềm lực tài chính mạnh và công nghệ hiện đại nên việc cạnh tranh về chất lượng, chủng loại và giá cả dược phẩm sẽ trở nên khốc liệt hơn. Điều này đòi hỏi Công ty muốn đứng vững và phát triển trong tương lai phải tập trung tăng tốc đầu tư, đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm.

- *Rủi ro về sản phẩm*

  Rủi ro sản phẩm thường là những tổn thất khi tồn đọng thuốc quá hạn sử dụng hay hư

hỏng trong quá trình sản xuất, vận chuyển và tiêu thụ. Các rủi ro này hầu như được công ty hạn chế tối đa vì Hadiphar là doanh nghiệp chuyên sản xuất dược phẩm và phân phối trực tiếp đến tay người tiêu dùng, đồng thời Công ty thường xuyên kiểm tra, giám sát định kỳ các kênh phân phối thuốc. Do đó rủi ro về sản phẩm được hạn chế tối đa, đảm bảo chất lượng sản phẩm luôn đạt chuẩn.

- *Rủi ro hàng giả, hàng nhái*

Mặt dù Chính phủ luôn có nhiều biện pháp bảo vệ nhãn hiệu hàng hóa sản xuất trong nước nhưng hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu xuất hiện ngày càng phổ biến và tinh vi trên thị trường. Vấn đề hàng nhái, hàng giả, hàng nhập lậu gây thiệt hại rất lớn tới lợi ích và uy tín của các doanh nghiệp, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp trong ngành dược vì các sản phẩm dược phẩm nhái giả và nhập lậu kém chất lượng đe dọa trực tiếp tới sức khỏe và tính mạng của người sử dụng. Vì vậy, Công ty cần phải tự bảo vệ sản phẩm của mình bằng cách nâng cao chất lượng, mẫu mã, bao bì và quan tâm hơn đến thương hiệu và đăng ký bản quyền nhãn hiệu hàng hóa.

- *Rủi ro về môi trường*

Các hoạt động phát triển đều tiềm ẩn rủi ro về môi trường ở các mức độ khác nhau. Tùy theo công nghệ sản xuất và năng lực kiểm soát, các rủi ro này có thể xảy ra hoặc không xảy ra trong suốt thời gian hoạt động sản xuất của nhà máy.

Hiện tại Hadiphar đã đầu tư xây dựng các nhà máy sản xuất dược phẩm đạt chuẩn quốc tế như GMP-WHO để hướng đến việc sản xuất và phát triển kinh tế bền vững. Trong đó, một trong những tiêu chí quan trọng là phải bảo vệ môi trường xanh, sạch đẹp cho tương lai. Hadiphar là một trong những đơn vị đi đầu trong việc áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất, đồng thời đảm bảo gìn giữ môi trường, xây dựng một Nhà máy xanh cho tương lai nên rủi ro về môi trường được hạn chế tối đa.

- *Rủi ro khác*

Các rủi ro khác như thiên tai, hạn hán, bão lụt, dịch bệnh, hỏa hoạn … là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường cũng như mua bảo hiểm cho các rủi ro để hạn chế những rủi ro này.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

❖ *Công tác kinh doanh*

- Tổng doanh số mua vào: 234 tỷ đồng

Trong đó:

+ Mua hàng hoá kinh doanh:138 tỷ đồng

+ Mua nguyên phụ liệu sản xuất: 96 tỷ đồng

- Doanh số bán ra: 387 tỷ đồng, đạt 97% kế hoạch, tăng 7% so với cùng kỳ năm 2015
- Doanh số sản xuất: 212 tỷ đồng, đạt 96 % so với kế hoạch; tăng 12% so với năm 2015

❖ *Công tác sản xuất*

- Sản lượng sản xuất đạt: 138 tỷ đồng, đạt 92 % so với kế hoạch là 150 tỷ đồng; tăng 5% so với năm 2015 là 132 tỷ đồng.
- Nhà máy tân dược: 88 tỷ đồng, Nhà Máy Đông dược: 50 tỷ đồng
- Một số sản phẩm mới được sản xuất trong năm: giá trị 3,6 tỷ đồng
- Hàng gia công và bao tiêu sản phẩm đạt 45 tỷ đồng và công ty đã thu hút thêm 1 số đối tác và bổ sung nhiều sản phẩm

❖ *Tình hình thực hiện so với kế hoạch*

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2016	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu:	387	400	97,75%
	Trong đó:			
	Doanh thu sản xuất	*212*	*220*	*96,36%*
	Doanh thu hàng thương mại	*175*	*180*	*97,22%*
2	Lợi nhuận trước thuế	9,7	10	97%
3	Chi trả cổ tức	10	10	100%
4	Nộp ngân sách	9	9	100%
5	Thu nhập bình quân người/ tháng (VNĐ)	6,7	6,5	103%

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Thành viên Ban Tổng Giám đốc

Stt	Họ và tên	Chức danh	SL.CPSH	Tỷ lệ %
A	Ban Tổng Giám Đốc			
1	Ông Lê Hồng Phúc	CT.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	302.697	5,17%
2	Ông Lê Quốc Khánh	Phó Tổng Giám đốc	351.566	6,01%
3	Ông Nguyễn Đăng Phát	Phó Tổng Giám đốc	352.997	6,03%
4	Ông Võ Đức Nhân	Phó Tổng Giám đốc	282.521	4,83%
5	Ông Đào Viết Hương	Phó Tổng Giám đốc	75.200	1,29%
B	Kế toán trưởng			
1	Ông Nguyễn Đăng Phát	Kế toán trưởng (kiêm Phó TGĐ)	*Như phần Ban TGĐ*	-
C	Cán bộ quản lý do HĐQT phê duyệt		-	-
	Không		-	-

b. Lý lịch tóm tắt các thành viên Ban Tổng Giám đốc

1. Ông LÊ HỒNG PHÚC

- Năm sinh: 1952. Nơi sinh: Tỉnh Hà Tĩnh
- CMND số: 183522219 - Ngày cấp: 03/07/2015- Nơi cấp: CA Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: Phường Tân Giang – TP Hà Tĩnh
- Trình độ chuyên môn: Dược sỹ Đại học, Chuyên khoa I, Thầy thuốc Nhân dân

2. Ông LÊ QUỐC KHÁNH

- Sinh năm 1976. Nơi sinh: Hà Tĩnh
- CMND số: 183016232 Ngày cấp: 21/07/2011 Nơi cấp: CA Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: Phường Trần Phú - TP Hà Tĩnh
- Trình độ chuyên môn: Dược sỹ Đại học
- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Cử nhân Anh văn

3. Ông NGUYỄN ĐĂNG PHÁT

- Sinh năm 1962. Nơi sinh: Hà Tĩnh
- CMND số: 184123460 Ngày cấp: 03/04/2011 Nơi cấp:Công An Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: Phường Đại Nài - TP Hà Tĩnh– Tỉnh Hà Tĩnh
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

4. Ông VÕ ĐỨC NHÂN

- Sinh năm: 1976. Nơi sinh: Quảng Bình
- CMND số:191389854 - Ngày cấp: 8/3/2004 - Nơi cấp: CA Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú: Tổ 1 – Phường Bắc Hà – Thành Phố Hà Tĩnh
- Trình độ chuyên môn: Dược sỹ chuyên khoa I

5. Ông ĐÀO VIẾT HƯƠNG

- Năm sinh: 1959. Nơi sinh: tỉnh Hà Tĩnh
- CMND số: 183875467, Ngày cấp: 30/6/2008, Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: Khối 1, Thị trấn Phố Châu, Hương Sơn, Hà Tĩnh
- Trình độ chuyên môn: Dược Sỹ Đại Học, Chuyên khoa I

c. Những thay đổi trong ban điều hành: Không có.

- Số lượng cán bộ, nhân viên trong công ty

  Tổng số CBCNV đến 31/12/2016 là: 604 người

  Trình độ chuyên môn:

  + Đại học và trên Đại học 105 người (1 Tiến sỹ Dược, 1 Thạc sỹ Dược, 1 Thạc sỹ QTKD, 10 DSCK1, 16 DSĐH, còn lại là các đại học khác).
  + Cao đẳng, trung cấp: 387 người (365 DSTH)
  + Còn lại là sơ cấp, công nhân kỹ thuật, lao động phổ thông

- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

  + *Chính sách tiền lương*: áp dụng thang bảng lương của nhà nước, đồng thời xây dựng thang lương kinh doanh theo kết quả hiệu quả kinh doanh của từng đơn vị cá nhân. Mức lương bình quân cho khối sản xuất và văn phòng là 7 triệu đồng/người/tháng. Đây là mức lương trung bình cao của công ty so với doanh nghiệp cùng ngành trong địa phương.
  + *Chính sách tiền thưởng*: Quỹ tiền thưởng được xây dựng trên hiệu quả kinh doanh của Công ty. Việc thưởng cho người lao động của công ty được xây dựng thành hệ số thưởng, kết hợp giữa hình thức thưởng tập thể và thưởng cá nhân, thưởng định kỳ cuối năm và thưởng đột xuất căn cứ trên việc đánh giá hiệu quả kinh doanh của từng đơn vị, cá nhân và toàn công ty;
  - *Chính sách trợ cấp*: Áp dụng hình thức trợ cấp thôi việc, hưu trí theo quy định của pháp luật về lao động.
  - *Chính sách nghỉ phép:* các ngày nghỉ phép, nghỉ lễ tết, nghỉ ốm, nghỉ thai sản... của người lao động được công ty áp dụng và tuân thủ theo Luật Lao động.
  - Thực hiện chuyển đổi quy chế lương làm cơ sở đóng BHXH cho người lao động theo Nghị định 49/2014 của Thủ tướng Chính phủ.
  - Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, khen thưởng đột xuất cho CBCNV có thành tích trong lao động sản xuất, kinh doanh. Khen thưởng định kỳ 6 tháng, 1 năm.
  - Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động. Các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ dưỡng sức cho người lao động được thực hiện kịp thời, đúng quy trình, quy định của Luật Bảo hiểm Xã hội.
  - Đảm bảo tốt công tác an ninh trật tự, an toàn vệ sinh phòng chống cháy nổ không để xảy ra bất cứ sự cố nào.
  - Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho CBCNV khối Văn phòng, Xưởng sản xuất, Chi nhánh DP Thành phố và các chi nhánh trong toàn công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn: Trong năm công ty không thực hiện các khoản đầu tư lớn.

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng/giảm
1. Tổng giá trị tài sản	213.118.200.053	234.519.266.242	+10.04%
2. Vốn chủ sở hữu	75.757.274.254	78.375.865.672	+3.46%
3. Doanh thu thuần	356.871.651.708	381.783.185.751	+6.98%
4. Lợi nhuận từ hoạt động KD	10.080.872.207	8.993.888.679	-10.78%
5. Lợi nhuận khác	6.307.794	670.647.337	+10.532%
6. Lợi nhuận trước thuế	10.087.180.001	9.664.536.016	-4.19%
7. Lợi nhuận sau thuế	8.395.219.461	8.109.926.568	-3.40%
8. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	69,70%	72,15%	+3.52%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	ĐVT	2014	2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,34	1,26
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,77	0,78
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,64	0,67
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,81	1,99
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	Lần	5,68	5,50
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ	Lần	1,70	1,63
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	2,35%	2,12%
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu BQ	%	11,27%	10,35%
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản BQ	%	4,00%	3,46%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DTT	%	2,82%	2,36%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 5.851.310 cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông

Trong đó:

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.851.310 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông CTCP Dược Hà Tĩnh tại ngày 31/12/2016

Stt	Họ và tên	SL cổ đông	SLCP	Tỷ lệ % sở hữu
I	Cổ đông trong nước	465	5.851.310	100%
	Tổ chức	04	340.000	5,81%
	Cá nhân	461	5.511.310	94,19%
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
	Tổ chức	-	-	-
	Cá nhân	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
Tổng cộng		465	5.851.310	100%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm công ty không thực hiện tăng/giảm vốn

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác:

- Nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm: Không có
- Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

❖ ***Quản lý nguồn nguyên vật liệu***

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: khoảng 1.800tấn/năm

b. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

❖ ***Tiêu thụ năng lượng***

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Điện năng tiêu thụ 1.343.000kw/năm

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Có, mỗi năm công ty tiết kiệm khoảng 175.000 KW/năm về tiêu hao năng lượng điện, tương đương 300 triệu đồng.

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có

❖ ***Tiêu thụ nước*** Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty cấp nước Hà Tĩnh cung cấp nguồn nước, hàng năm tiêu thụ khoảng 26.000 m^3/năm.

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

❖ ***Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường***

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

❖ ***Chính sách liên quan đến người lao động***

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

tt	Tiêu chí phân loại		Số người
1	Phân theo giới tính	Nam	172
2		Nữ	432
	Tổng cộng		604
1	Phân theo trình độ	Đại học, sau đại học	105
2		Cao đẳng, trung cấp, trung học chuyên nghiệp	365
3		Lao động phổ thông	134
	Tổng cộng		604

- Số lượng lao động hàng năm bình quân khoảng 600 lao động; Mức lương bình quân công ty áp dụng theo thang bảng lương của nhà nước, đồng thời xây dựng thang lương kinh doanh theo kết quả hiệu quả kinh doanh của từng đơn vị cá nhân.
- Mức lương bình quân cho khối sản xuất và văn phòng là 7 triệu đồng/người /tháng. Đây là mức lương trung bình cao của công ty so với doanh nghiệp cùng ngành trong địa phương.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Chính sách tiền thưởng: Quỹ tiền thưởng được xây dựng trên hiệu quả kinh doanh của Công ty. Việc thưởng cho người lao động của công ty được xây dựng thành hệ số thưởng, kết hợp giữa hình thức thưởng tập thể và thưởng cá nhân, thưởng định kỳ cuối năm và thưởng đột xuất căn cứ trên việc đánh giá hiệu quả kinh doanh của từng đơn

vị, cá nhân và toàn công ty.

- Chính sách trợ cấp: Áp dụng hình thức trợ cấp thôi việc, hưu trí theo quy định của pháp luật về lao động. Trợ cấp đột xuất cho cán bộ công nhân viên do hoàn cảnh ốm đau, thiên tai, lũ lụt…
- Chính sách nghỉ phép, nghỉ lễ tết, nghỉ ốm, nghỉ thai sản... của người lao động được công ty áp dụng và tuân thủ theo Luật Lao động.

c. Hoạt động đào tạo người lao động

- Chính sách đào tạo: Khuyến khích, hỗ trợ thời gian và kinh phí đối với người lao động tự đào tạo, nâng cao trình độ (trung cấp lên đại học; đại học lên cao học), kết hợp với hình thức đào tạo tại công ty thông qua các khoá hoạch nghiệp vụ ngắn hạn ...Ngoài ra, HADIPHAR tạo điều kiện cho các cán bộ nhân viên đi thực tế, khảo sát thị trường tiềm năng, đồng thời thường xuyên cho cán bộ, nhân viên tham gia các triển lãm, hội chợ du lịch trong nước và quốc tế nhằm củng cố, nâng cao kiến thức thực tế.
- Trong năm công ty thường xuyên tổ chức đào tạo theo chuyên đề cho CBCNV trong công ty , bao gồm các khóa đào tạo nội bộ và tham dự các khóa huấn luyện đào tạo bên ngoài với chuyên đề về tiêu chuẩn GMP, ISO, PCCC, ATLĐ, BHXH...
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Người lao động được công ty cử đi học chuyên môn nghiệp vụ nâng cao để đáp ứng nhu cầu công việc, cũng như hỗ trợ toàn bộ hoặc một phần kinh phí để người lao động có nhu cầu tự nguyện tham gia các lớp học đào tạo về dược như đào tạo trung cấp dược, đào tạo đại học dược; đào tạo về trình độ chính trị... để tự nâng cao kiến thức chuyên môn của mình.

❖ ***Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương*** Công ty luôn thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa HĐQT, Đảng ủy, Ban Tổng giám đốc và các tổ chức xã hội phối hợp hoạt động có hiệu quả và thiết thực như tham gia xây dựng nông thôn mới, tài trợ các chương trình xóa đói giảm nghèo, khuyến học, đóng nộp các loại quỹ, tham gia các công tác từ thiện...

❖ ***Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN*** Trong năm công ty chưa tham gia vào hoạt động thị trường vốn xanh.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2016

Năm 2016 là năm nền kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt đối với tỉnh Hà Tĩnh là sự cố môi trường Formusa nhưng công ty vẫn giữ vững nhịp độ phát triển ổn định, đạt một số thành tích nổi bật như sau: Các chỉ tiêu cơ bản đạt kế hoạch, nộp thuế đầy đủ, lợi nhuận chi trả cổ tức và các quỹ đầy đủ, chế độ bảo hiểm, quyền lợi người lao động đúng quy định, tham gia đầy đủ các vấn đề an sinh xã hội (quỹ đền ơn đáp nghĩa, vì người nghèo, ủng hộ lũ lụt...), nông thôn mới.

2. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Tổ chức thành công sự kiện 56 năm thành lập Công ty và đón nhận Huân chương lao động hạng Nhất của Chủ tịch nước trao tặng cho Tập thể Công ty, Huân chương Lao động hạng Nhì cho đồng chí Tổng giám đốc.
- Đề tài nghiên cứu Viên ngậm ho thông phế Hadiphar được Hội đồng khoa học của tỉnh xếp loại xuất sắc, đã được sản xuất số lượng lớn và đưa ra thị trường. Sản phẩm này có ý nghĩa to lớn trong việc xây dựng thương hiệu Hadiphar, cũng như xây dựng thương hiệu sản phẩm.
- Lần đầu tiên tổ chức Hội nghị khách hàng thành công tại Đà Nẵng, Đaklak, Cà Mau, Trà Vinh, đưa được thương hiệu Hadiphar ra thị trường cả nước.

3. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản CTCP Dược Hà Tĩnh tại ngày 31/12/2016

Đơn vị tính: VNĐ

Hạng mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/NG
1. Tài sản cố định hữu hình	**138.699.685.578**	**81.484.164.150**	-
Nhà cửa vật kiến trúc	71.390.987.047	46.861.634.608	65,64%
Máy móc thiết bị	56.292.837.775	27.948.819.710	49,64%
Phương tiện vận tải	10.403.620.357	6.639.650.143	63,82%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	612.240.399	34.059.689	5,56%
2. Tài sản cố định vô hình	**1.471.600.000**	**1.460.974.999**	-
Quyền sử dụng đất	1.301.600.000	1.301.600.000	100,00%
Phần mềm máy vi tính	170.000.000	159.374.999	93,75%
Tổng cộng	**140.171.285.578**	**82.945.139.149**	-

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2016 của Hadiphar.

b. Chi phí xây dựng cơ bản dỡ dang của doanh nghiệp

Đơn vị: VNĐ

Hạng mục	01/01/2016	31/12/2016
Công trình Trụ sở làm việc - Chi nhánh Can Lộc và công trình khác	2.026.110.940	131.817.818

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2016 của Hadiphar.

c. Tình hình nợ phải trả

❖ Tình hình công nợ hiện nay

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	01/01/2016	31/12/2016
I. Vay và nợ ngắn hạn	**90.241.648.736**	**115.268.556.862**
Phải trả người bán ngắn hạn	43.084.225.203	48.644.418.700

Chỉ tiêu	01/01/2016	31/12/2016
Người mua trả tiền trước	841.227.818	310.729.128
Thuế và các khoản khác phải nộp NN	586.932.741	996.219.560
Phải trả người lao động	5.069.892.099	5.707.944.614
Chi phí phải trả ngắn hạn	2.984.293.847	5.103.648.920
Phải trả ngắn hạn khác	5.692.036.971	6.010.737.884
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	31.813.431.163	48.417.722.026
Quỹ khen thưởng phúc lợi	169.608.894	77.136.030
II. Vay và nợ dài hạn	**47.119.277.063**	**40.874.843.708**
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	45.611.309.304	39.717.782.674
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	1.507.967.723	1.157.061.034
Tổng nợ	**137.360.925.799**	**156.143.400.570**

Nguồn: BCTC kiểm toán 2016 của Hadiphar

❖ Các khoản phải thu

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	01/01/2016	31/12/2016
I. Phải thu ngắn hạn	**58.947.519.061**	**77.480.982.666**
Các khoản phải thu ngắn hạn của KH	54.254.753.501	68.894.630.389
Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.416.001.115	2.280.564.353
Phải thu ngắn hạn khác	3.276.764.445	6.305.787.924
II. Phải thu dài hạn	**-**	**48.000.000**
	-	48.000.000
Tổng cộng	**58.947.519.061**	**77.528.982.666**

Nguồn: BCTC kiểm toán 2016 của Hadiphar

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

❖ *Công tác Quản lý chất lượng*

- Trong năm, bộ phận đã tập trung nhân lực lập kế hoạch cho các bộ phận, xây dựng hệ thống hồ sơ tài liệu phục vụ cho công tác tái kiểm tra và được Cục Quản lý Dược – Bộ Y tế cấp giấy "Thực hành tốt sản xuất thuốc GMP –WHO", "Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc GLP" và "Thực hành tốt bảo quản thuốc GSP" đối với Nhà máy sản xuất thuốc Tân dược tại 167 Đường Hà Huy Tập, phường Nam Hà, TP Hà Tĩnh.
- Thay đổi quy trình sản xuất một số sản phẩm nhằm tạo ra năng suất lao động, mang lại nhiều lợi nhuận như:
- Thay đổi nguyên vật liệu PVP Iodin. Từ nguyên liệu giá thành cao, không đạt độ ổn

định sang nguyên liệu giá thành thấp hơn, độ ổn định đạt.

- Thay đổi quy trình sản xuất Goltakmin từ xử lý nhân thủ công (mỗi lần 10kg) chuyển sang bằng máy mới (mỗi lần 80kg).
- Cải tiến quy trình xử lý vi sinh dược liệu từ sấy bằng tủ sấy tĩnh sang hấp bằng lò hơi.
- Thay đổi quy trình sản xuất, cách thức sản xuất của sản phẩm Phalintop làm tăng công suất sản xuất từ 30.000 ống/1ngày lên 80.000 ống/ngày (tương đương 100 thùng /ngày). Rút ngắn thời gian sản xuất, đảm bảo kịp thời hàng hóa cho bộ phận kinh doanh.
- Giải quyết triệt để hiện tượng nấm mốc vi sinh đối với các cao dược liệu lưu kho bằng phương pháp hóa học, đóng bao PE cao dược liệu đảm bảo cao không bị mốc trong thời gian lưu kho.

❖ *Công tác nghiên cứu*

- Trong năm Bộ Phận NCPT đã triển khai sản xuất được 16 sản phẩm thuốc, thực phẩm chức năng cho công ty trong đó có 10 sản phẩm của công ty và 6 sản phẩm gia công. Năm 2016 Bộ phận R&D đã thực hiện báo cáo khoa học và nghiệm thu đề tài cấp Tỉnh Viên ngậm giảm ho thông phế từ thảo dược. Đề tài được đánh giá xuất sắc của Tỉnh. Và tiếp tục thực hiện nghiên cứu, xây dựng công thức bào chế, sản xuất để thử nghiệm đề tài cấp tỉnh viên Nhuận tràng từ thảo dược (Đề tài cấp tỉnh 2016-2017).
- Từ đề tài khoa học, bộ phận đã nhanh chóng sản xuất viên ngậm thông phế để đưa ra thị trường có hiệu quả điều trị cao.
- Gia công sản phẩm Dimonium gói dịch, số lượng sản xuất lớn, và khó kiểm soát độ ổn định và vi sinh. Đến tháng 12/2016 bộ phận đã phối hợp cùng với nhà máy Đông dược kiểm soát chất lượng sản phẩm ổn định.

❖ *Công tác cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm*

- Một số sản phẩm bao đường thường không ổn định, dễ bị nứt. Năm 2016, bộ phận đã ổn định, kiểm soát và nâng cao chất lượng sản phẩm: viên nghệ bao đường, rutin C và theo dõi độ ổn định trong vòng 2 năm trong môi trường nhiệt độ thường cho thấy chất lượng sản phẩm hầu như không thay đổi.
- Happy Gra: Cải tiến về màu sắc viên và tăng năng suất.
- Viên ngậm gừng , trà gừng cuối năm 2015- đầu 2016 chất lượng không ổn định. Bp đã nghiên cứu và kiểm soát lại chất lượng. Trà gừng thơm, cay và ngon hơn.
- Phalintop nghiên cứu và cải tiến tăng chất lượng , giảm giá thành và công lao động. Giảm sự lệ thuộc vào việc mua bã bia từ nhà máy bia.
- Dầu nóng Trường linh cải tiến chất lượng, tăng độ cay nóng và mùi hương thơm, thay đổi hình dáng chai lọ.
- Siro ho bổ phế đã cải tiến chất lượng, giảm giá thành, thay đổi quy cách đóng gói từ lọ sang gói siro 5 ml để phù hợp với thị hiếu tiêu dùng

❖ *Công tác đăng ký sản phẩm mới*

- Cục Quản lý dược cấp số cho 15 sản phẩm
- Cục An toàn thực phẩm cấp giấy phép cho 3 sản phẩm
- Sở Y tế cấp phép 5 thực phẩm và 2 mỹ phẩm

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần): Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời các yêu cầu, tiêu chuẩn về hệ thống xử lý nước, nước thải; trồng cây xanh và vệ sinh môi trường, được cơ quan chuyên môn thẩm định và cấp phép.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Các chính sách chung về lao động được công ty tuân thủ đúng theo qui định của pháp luật về lao động, đảm bảo về môi trường lao động và nâng cao thu nhập cho người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.

- Công ty tiếp tục đẩy mạnh hoạt động các tổ chức đoàn thể: Đoàn Thanh niên, Phụ nữ, phong trào của Công đoàn, giữ vững danh hiệu Công đoàn xuất sắc toàn diện năm 2017. Phát động CBCNV hưởng ứng phong trào thi đua yêu nước, tích cực lao động sản xuất giành nhiều thành tích cao ngay từ đầu năm.
- Tích cực tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, phong trào đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nông thôn mới...

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

- Các thành viên HĐQT có sự đoàn kết, thống nhất cao trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đồng thời công ty luôn tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường song song với các hoạt động phát triển lợi ích xã hội.
- HĐQT đã bám sát nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016, chỉ đạo ban Tổng giám đốc triển khai có hiệu quả công tác sản xuất kinh doanh, xây dựng thương hiệu Hadiphar: Đã hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu cơ bản của nghị quyết đại hội cổ đông năm 2016.
- Thực hiện quy trình tách một số nhân sự tại bộ phận QA sang Bộ phận nghiên cứu phát triển, Nhập một số chi nhánh để tăng cường năng lực quản lý.
- Tách chức danh Tổng giám đốc và Chủ tịch HĐQT, bổ nhiệm Tổng giám đốc bắt đầu điều hành từ 1/1/2017.
- Thực hiện việc quản trị doanh nghiệp và giám sát hoạt động SXKD của Ban điều hành và cán bộ quản lý nhằm minh bạch trong quản lý kinh tế và tăng hiệu quả kinh doanh.
- Tăng cường quản lý các chi phí, công nợ, giá cả nguồn vốn, thực hiện nghiêm túc các

quy định của nghành và pháp luật của nhà nước.

Một số chỉ tiêu kinh doanh đạt được như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2016	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	387	400	97,75%
2	Lợi nhuận trước thuế	9,7	10	97%
3	Chi trả cổ tức	10	10	100%
4	Nộp ngân sách	9	9	100%
5	Thu nhập bình quân người/ tháng (VNĐ)	6,7	6,5	103%

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Về hoạt động giám sát, điều hành được thực hiện theo đúng luật Doanh nghiệp. Điều lệ Công ty, theo quy chế làm việc của HĐQT, của Ban Tổng giám đốc, theo phân cấp ủy quyền... Tất cả các chỉ đạo của HĐQT đều được triển khai kịp thời, các báo cáo vướng mắc, khó khăn đều được HĐQT quán triệt chỉ đạo xử lý dứt điểm tránh những rủi ro, thiệt hại xảy ra.
- Tất cả thành viên HĐQT đều thuộc Ban Tổng giám đốc, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc nên việc báo cáo cung cấp thông tin về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc cho HĐQT được thuận lợi.
- HĐQT giám sát việc thực hiện, triển khai Nghị quyết, quyết định liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đầu tư, cơ cấu tổ chức, nhân sự, quản lý phù hợp với Điều lệ, quy chế, quy định hiện hành của Công ty và pháp luật của Nhà nước.

3. Đánh giá phối hợp hoạt động HĐQT- Ban Kiểm soát và cổ đông:

- Việc phối hợp với ban kiểm soát và cổ đông: HĐQT tổ chức họp định kỳ, đột xuất đều có sự tham gia của ban kiểm soát và bộ phận quản lý cổ đông nhằm giải đáp, điều chỉnh kịp thời những ý kiến, thắc mắc của thành viên ban kiểm soát và cổ đông.
- HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát Công ty đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. Trong năm 2016, HĐQT cùng Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý tại các đơn vị, bộ phận đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát.

4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2017

- Tổng doanh thu: 420 tỷ đồng, trong đó doanh thu hàng sản xuất 240 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 12 tỉ đồng.
- Trả cổ tức:10%/năm (trả bằng tiền mặt)
- Nộp ngân sách nhà nước: 10 tỉ đồng.
- Thu nhập bình quân: 7 triệu đồng/người/tháng.
- Đầu tư mua đất để xây dựng Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh để phát triển lâu dài.

- Đầu tư tài chính xây dựng các Chi nhánh và các cơ sở trong và ngoài tỉnh.
- Đầu tư máy móc thiết bị, mua các đề tài khoa học, dây chuyền công nghệ tăng năng lực sản xuất.
- Tiếp tục đầu tư xây dựng dự án Nhà máy sản xuất thuốc tiêu chuẩn PIC/s hoặc EU.
- Phát hành cổ phiếu theo tỷ lệ 1/1 để thu hút vốn đầu tư xây dựng Nhà máy, tăng vốn lưu động.
- Thành lập Công ty TNHH một thành viên 100% vốn của công ty để nâng cao năng lực phân phối, sản xuất, kinh doanh.
- Hoàn tất thủ tục đăng ký giao dịch cổ phiếu CTCP Dược Hà Tĩnh tại Sở GDCK Hà Nội (Sàn UpCoM với mã ck là HDP - Phiên giao dịch đầu tiên vào ngày 16/3/2017)

5. Định hướng chiến lược của công ty trong tương lai:

- Thu hút nhân sự trình độ cao để quản trị và phát triển doanh nghiệp; vận dụng các chính sách của Doanh nghiệp khoa học công nghệ, nghiên cứu ra các sản phẩm thuốc có giá trị chữa bệnh cao, giá trị gia tăng lớn; đầu tư nuôi trồng cây con dược liệu cung ứng cho Nhà máy Đông dược tại khu CN-TTCN Cẩm Vinh, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh.
- Đầu tư xây dựng dự án Nhà máy sản xuất thuốc tiêu chuẩn PIC/S hoặc EU trên cơ sở phát hành thêm cổ phiếu để huy động vốn đầu tư.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác sản xuất kinh doanh và xuất khẩu, phát triển theo hai hướng: chiều sâu và chiều rộng. Phát triển và xây dựng hệ thống phân phối toàn quốc, xây dựng thương hiệu Hadiphar và xây dựng cơ sở vật chất ngày càng hoàn thiện.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh tại ngày 31/12/2016. cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán:*

Xem BCTC đã kiểm toán năm 2016 của CTCP Dược Hà Tĩnh (đính kèm)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3000104879 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH TP. HÀ TĨNH T. HÀ TĨNH

LÊ QUỐC KHÁNH